|  |  |
| --- | --- |
|  | **TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**  **THÔNG TIN BÁO CHÍ**  *Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2021* |

GIÁ NHIÊN LIỆU ĐẦU VÀO TĂNG CAO DẪN ĐẾN CHI PHÍ

SẢN XUẤT VÀ MUA ĐIỆN CỦA EVN TĂNG HƠN 16.000 TỶ ĐỒNG

SO VỚI CÙNG KỲ NĂM 2020

Theo số liệu thống kê, trong tháng 7/2021 và 20 ngày đầu tháng 8/2021, giá nhiên liệu đầu vào mà Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) thực hiện đang cao hơn rất nhiều so với thông số giá bình quân đã thực hiện 6 tháng đầu năm 2021, đặc biệt là giá than.

Cụ thể như sau: Giá than nhập khẩu bình quân tháng 7 tăng 17,5% so với số liệu bình quân tháng 6/2021, tăng 51,8% so với số liệu bình quân thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 và tăng 250% so với số liệu bình quân thực hiện năm 2020 (tăng từ 98,8 USD/tấn bình quân 6 tháng đầu năm lên đến 150 USD/tấn bình quân tháng 7/2021 và 159,7 USD/tấn trong 10 ngày đầu tháng 8/2021). Giá dầu HFSO bình quân tháng 7 tăng 23% so với số liệu bình quân thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 và tăng 68,3% so với số liệu thực hiện bình quân năm 2020. Số liệu chi tiết như sau:

| **TT** | **Loại hình** | **Đơn vị** | Bình quân 2020 | Bình quân T1-T6/2021 | Bình quân T7/2021 | Số liệu  mới nhất T8/2021 |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Than nhập** |  |  |  |  |  |
| 1 | NewCastle | USD/tấn | 60.3 | 98.8 | 150.0 | 159.7 |
| 2 | CoalFax | USD/tấn | 58.9 | 98.4 | 147.1 | 155.8 |
| **II** | **Dầu** |  |  |  |  |  |
| 1 | Dầu thô Brent | USD/thùng | 41.8 | 65.0 | 75.0 | 71.3 |
| 2 | Dầu HSFO | USD/tấn | 249.5 | 374.4 | 420.2 | 419.0 |
| 3 | Dầu DO | vnđ/kg | 13,182.8 | 14,981.5 | 17,492.2 | 17,508.0 |
| 4 | Dầu FO 3S | vnđ/kg | 10,563.6 | 12,454.5 | 14,240.2 | 14,200.0 |
| 5 | Dầu FO 3S (V2) | vnđ/kg | 10,770.9 | 12,697.2 | 14,522.0 | 14,481.8 |
| 6 | Dầu FO 3.5S | vnđ/kg | 9,898.0 | 12,297.8 | 14,149.3 | 14,109.1 |
| **III** | **Tỷ giá** |  |  |  |  |  |
| 1 | Tỷ giá USD | Vnđ | 23,321.7 | 23,138.1 | 23,104.7 | 23,030.0 |
| 2 | Tỷ giá EUR | Vnđ | 27,171.2 | 28,358.9 | 27,826.0 | 27,790.6 |
| 3 | Tỷ giá JPY | Vnđ | 221.3 | 218.6 | 213.6 | 214.2 |

Theo số liệu vận hành hệ thống điện quốc gia, sản lượng phát của nhiệt điện than và dầu chiếm tỷ lệ 51% trên tổng số của tất cả các loại hình nguồn phát. Các thông số giá than nhập khẩu và giá dầu thế giới đã và đang tác động rất lớn đến chi phí mua điện của EVN đối với các nhà máy nhiệt điện than sử dụng than nhập khẩu và các nhà máy nhiệt điện khí có giá khí theo giá thị trường. Nếu so với cùng kỳ năm 2020 thì chi phí mua điện của EVN năm 2021 tăng tới **16.600 tỷ** đồng.

Đến thời điểm hiện nay, diễn biến giá nhiên liệu thế giới cho thấy xu hướng tăng trong các tháng đầu năm, tăng cao trong tháng 7-8/2021 và khó dự báo diễn biến giá nhiên liệu trong các tháng cuối năm 2021.

Với tình hình biến động về giá nhiên liệu đầu vào trong 8 tháng đầu năm 2021 như trên dẫn đến chi phí sản xuất và mua điện của EVN tăng cao. Bên cạnh đó, tình hình diễn biến thủy văn của các hồ thủy điện ở phía Bắc đến nay không thuận lợi, hiện đã là cuối tháng 8 – tức là thời điểm cuối mùa lũ chính vụ nhưng vẫn chưa có dấu hiệu lũ về các hồ thủy điện. Do vậy, tình hình tài chính của EVN cả năm 2021 được nhận định sẽ có rất nhiều khó khăn./.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ:**

Ban Truyền thông - Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Email: [bantt@evn.com.vn](mailto:bantt@evn.com.vn)

Điện thoại: 024.66946405/66946413; Fax: 024.66946402

Địa chỉ: Số 11 phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình - Hà Nội;

Website: [www.evn.com.vn](http://www.evn.com.vn), [www.tietkiemnangluong.vn](http://www.tietkiemnangluong.vn)

Fanpage: [www.facebook.com/evndienlucvietnam](http://www.facebook.com/evndienlucvietnam)